

Lý thuyết môn Ngữ văn 9 bài: Mùa xuân nho nhỏ

1/ Tìm hiểu chung

a/ Tác giả

- Tên thật: Phạm Bá Ngoãn (1930 – 1980)
- Quê: Phong Điền – Thừa Thiên Huế
- Cuộc đời:
 - + Hoạt động văn nghệ trong những năm kháng chiến chống Pháp
 - + Là người có công xây dựng nền văn hóa cách mạng ở Miền Nam trong giai đoạn đầu.
- Sáng tác: “Những đồng chí trung kiên”, “Huế mùa xuân”.

b/ Tác phẩm

- Hoàn cảnh sáng tác: Viết khi ông đang nằm trên giường bệnh.
- Bố cục: 4 khổ thơ

2/ Đọc - hiểu văn bản

a/ Khổ 1: Mùa xuân của thiên nhiên, đất trời

- Thiên nhiên mùa xuân:
 - + “Dòng sông xanh”, “hoa tím”, “chim hót”: màu sắc hài hòa gợi cảm, âm thanh náo nức.
 - + Nghệ thuật đảo ngữ, động từ “mọc” đứng trước chủ ngữ tạo sự đột ngột.
 - + Cảnh thiên nhiên tươi đẹp, thơ mộng và tràn đầy sức sống.
- Cảm xúc của tác giả
 - + “Giọt long lanh”, “Tôi đưa tay tôi hứng”: sự chuyển đổi cảm giác (thính giác và thị giác) diễn tả cảm xúc say mê, ngây ngất sự nâng niu trân trọng vẻ đẹp đất trời.

+ Nghệ đảo ngữ, hình tượng hóa tiếng chim.

+ Cảnh thiên nhiên thơ mộng, tươi đẹp và tâm trạng ngây ngất, say sưa của tác giả trước cảnh đất nước vào xuân.

b/ Khổ 2: Mùa xuân của đất nước

- “*Người cầm súng*”, “*người ra đồng*”, “*lộc giắt quanh lưng*”. “*lộc trải dài nương mạ*”: sức sống mạnh mẽ, khí thế đi lên của dân tộc.

- Nghệ thuật: lấy “*hối hả*”, “*xôn xao*”, điệp từ “*tất cả*” nhịp thơ nhanh, gấp, Không khí tung bừng, khẩn trương, niềm vui rạo rực lòng người.

- So sánh “*Đất nước như vì sao*”: nâng đất nước lên tầm cao mới.

- Mùa xuân của đất nước nhộn nhịp, hối hả, khẩn trương trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

c/ Khổ 3: Tâm niệm của tác giả

- “*Ta làm*”: khẳng định sự tự nguyện mang niềm vui đến cho cuộc đời.

- “*Ta làm con chim hót*”, “*làm cành hoa*”, “*một nốt trầm*”: tác giả khao khát hóa thân thành những thứ bình dị để làm đẹp cho cuộc đời.

- Đại từ “*Ta*”: vừa chỉ số ít, vừa chỉ số nhiều: vừa diễn tả niềm riêng và cái chung.

- “*Dù là tuổi hai mươi*”, “*Dù là khi tóc bạc*”: sự cống hiến không kể tuổi tác.

- “*Lặng lẽ dâng cho đời*”: ước nguyện khiêm nhường, nhỏ bé, thầm lặng.

- Ước nguyện dâng hiến cách khiêm nhường, nhỏ bé và lặng lẽ của tác giả.

d/ Khổ 4: Lời ca ngợi quê hương đất nước qua điệu dân ca xứ Huế

- Cách gieo vần: bình, minh, tình: thể hiện chất nhạc dân ca xứ Huế.

- Cách gieo vần phối âm khá độc đáo và có dụng ý câu đầu và câu cuối kết thúc bằng hai thanh trắc: hát, Huế.

- Lời tự biệt, thân tình, ấm áp đầy xúc động của người con xứ Huế sắp xa quê mãi mãi làm rung động lòng người.

3/ Bài tập minh họa

Đề bài: Phân tích 3 khổ thơ đầu trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải.

1/ Mở bài

- Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và hoàn cảnh sáng tác.
- Nói sơ về mùa xuân.
- Trích thơ

2/ Thân bài

a/ Khổ 1

- Hình ảnh: dòng sông, chim hót, bông hoa nói về mùa xuân thơ mộng. Nghệ thuật đảo ngữ tạo ấn tượng đột ngột, bất ngờ.
- Mùa xuân rộn ràng tươi vui và tràn đầy sức sống.
- Cảm giác say mê, ngây ngất trước cảnh mùa xuân tươi đẹp của tác giả.
- Bức tranh mùa xuân thơ mộng và tươi đẹp và tràn đầy sức sống. Cảm giác say mê của tác giả trước cảnh đẹp của thiên nhiên đất trời.

b/ Khổ 2

- Người cầm súng → người lính
- Người ra đồng → nông dân
- Cụ thể hóa hai nhiệm vụ của đất nước chiến đấu và xây dựng.
- Giải nghĩa từ “*Lộc*”.
- Điệp từ “*tất cả*”, láy “*hối hả*”, “*xôn xao*”
- Khẩn trương, hối hả trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

c/ Khô 3

- “*Đất nước bốn ngàn năm*”: Lịch sử hào hùng của dân tộc trải qua những gian nan vất vả.
 - Lấy lịch sử thời vua Hùng để chứng minh.
 - Từ “*cứ*” sự đường hoàng, đỉnh đạc.
 - So sánh “*đất nước như vì sao*”: vì sao luôn tỏa sáng
- ⇒ Đất nước cũng luôn trường tồn và phát triển trên bầu trời nhân loại.

3/ Kết bài

- Giai điệu, âm hưởng thơ nhẹ nhàng.
- Hình ảnh mộc mạc bình dị, thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước con người.

Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Ngữ văn lớp 9 khác như:

Lý thuyết Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/ly-thuyet-ngu-van-9>

Tác giả - tác phẩm Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/tac-gia-tac-pham-ngu-van-9>